TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2019/HS-ST
Ngày: 26-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Vũ Thường
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Hà Đức Hữu
Ông Vũ Quý Đông
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh - Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS, ngày 12 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn T, sinh năm 1968; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn 10, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 5/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn T1, sinh năm 1938 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1943; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1966 và 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995);

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/02/2019 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1. Anh Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1994
Nơi cư trú: Thôn 07, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
2. Anh Ngô Văn D, sinh năm 1987
Nơi cư trú: Thôn 06, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Vắng mặt
3. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966
Nơi cư trú: Thôn 10, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 20/02/2019, tại khu hành chính Đ, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác phòng chống tội phạm về ma túy thuộc Công an huyện Đoan Hùng phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Xuân T2, sinh năm 1994 ở thôn 7, xã S, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T2 khai nhận cùng với Ngô Văn D, sinh năm 1987 ở thôn 6, xã S, huyện Đ mua Heroine của Hoàng Văn T, sinh năm 1968 ở thôn 10, xã V, huyện Đ để sử dụng. Khi vừa sử dụng xong thì bị công an lập biên bản. Tổ công tác thu giữ tại vị trí T2 đứng 01 xi lanh nhựa đã qua sử dụng; 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy một mặt màu trắng có in hình và chữ, một mặt màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung GT-E1081T đã qua sử dụng lắp sim số 0355.929.xxx.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng triệu tập Hoàng Văn T đến Uỷ ban nhân dân thị trấn Đ, huyện Đ làm việc. Tại đây, T tự giác giao nộp 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục, màu trắng. T khai nhận là Heroine. Cơ quan điều tra còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0388.875.xxx; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển kiểm soát 19E1-021.xx đã qua sử dụng; 01 đăng ký xe mô tô và 01 chứng minh thư nhân dân mang tên T cùng số tiền là 340.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Văn T nhưng không thu giữ gì.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đoan Hùng ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T. Tại Kết luận giám định số 393/KLGĐ ngày 23/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

"Mẫu chất bột, cục màu trắng gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,026 gam, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Quá trình điều tra làm rõ như sau:

Do ở cùng xã và cùng sử dụng Heroine, Nguyễn Xuân T2 quen biết Ngô Văn D. Thông qua một số bạn nghiện, T2 biết Hoàng Văn T có bán ma túy nên đã xin số điện thoại liên lạc. Trong các ngày 16/02/2019 và ngày 20/02/2019, T đã bán ma túy cho T2, D 2 lần, thu tổng số tiền là 800.000đ. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 20/02/2019, D điều khiển xe mô tô kiểu Dream mượn của một người tên B nhà ở tỉnh Tuyên Quang (không rõ họ tên, địa chỉ) đến nhà T2 rủ T2 đi mua Heroine để sử dụng. T2 đồng ý gọi điện cho T hỏi mua 02 gói Heroine mỗi gói 200.000đ. T đồng ý và hẹn T2 đến chùa PL thuộc thôn 10, xã V, huyện Đ để giao nhận. T chia gói Heroine có sẵn trong người làm ba phần, hai phần gói vào hai mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ rồi cho vào vỏ bao thuốc lá Du Lịch, phần Heroine còn lại T

gói vào mảnh giấy một mặt màu trắng bạc, một mặt màu trắng cất giấu vào trong người. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 19E1-021.xx của T mang theo vỏ bao thuốc lá Du lịch bên trong có 02 gói Heroine đến điểm hẹn gặp T2 và D. Tại đây, T2 đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, D đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ. T cầm tiền rồi lấy trong người ra 01 vỏ bao thuốc lá Du Lịch, bên trong có 02 gói Heroine đưa cho T2. T2 cầm vỏ bao thuốc lá Du Lịch mở ra lấy 01 gói Heroine đưa cho D. Bán xong ma túy, T điều khiển xe mô tô đi về nhà, D điều khiển xe mô tô chở T2 về đến cầu Tế thuộc khu Đ, thị trấn Đ, huyện Đ. T2 cầm gói Heroine vừa mua được xuống xe còn D điều khiển xe mô tô về hội trường thôn 6, xã S trả xe cho B và mang gói Heroine vừa mua được của T về nhà sử dụng một mình cho bản thân hết bằng hình thức tiêm chích. Sau khi xuống xe tại cầu Tế, T2 lấy gói Heroine vừa mua được của T ra sử dụng cho bản thân bằng hình thức tiêm chích, khi vừa sử dụng xong bị Công an huyện Đoan Hùng phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính như trên.

Ngoài lần mua bán ma túy như đã nêu trên, qúa trình điều tra làm rõ T đã bán ma túy Hêrôine cho D và T2 như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 16/02/2019, tương tự lần thứ nhất, Ngô Văn D mượn xe mô tô của một người tên B đến nhà T2, rủ đi mua Heroine về sử dụng. T2 đồng ý, gọi cho T hỏi mua 02 gói Heroine mỗi gói 200.000đ. T đồng ý bán và hẹn giao dịch tại khu vực đầu cầu Đoan Hùng thuộc thôn 12, xã V, huyện Đ. Tại đây, T2 đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ, D đưa cho T 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ. T cầm tiền rồi lấy trong người ra 02 gói Heroine đều có đặc điểm gói ngoài bằng mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, bên trong là Heroine đưa cho T2. T2 nhận lấy, đưa lại cho D 01 gói Heroine sau đó D chở T2 về nhà T2. T2 một mình sử dụng hết gói Heroine vừa mua của T bằng hình thức tiêm chích còn D điều khiển xe máy trả cho B đồng thời mang gói Heroine vừa mua được về nhà sử dụng hết.

Ngoài 2 lần bán trái phép ma túy như đã nêu trên, Hoàng Văn T còn có hành vi tàng trữ 0,026 gam Heroine mục đích để bán kiếm lời.

Tại bản cáo trạng số: 19/CT-VKS ngày 05/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Áp dụng các điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave, biển kiểm soát 19E1- 021.xx cùng đăng ký xe, 340.000đ và

truy thu 460.000đ của bị cáo để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, 01 xi lanh nhựa, 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số 0388.875.xxx và số ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T.

- Trả lại cho anh Ngyễn Xuân T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GT – E1081T đã qua sử dụng lắp sim số 0355.929.xxx.

Bị cáo không tranh luận gì, thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận: Trong các ngày 16/02/2019 và 20/02/2019, tại xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ, Hoàng Văn T đã 02 lần bán trái phép ma túy loại Hêrôin cho Nguyễn Xuân T2 và Ngô Văn D thu được số tiền 800.000đ. Ngoài ra T còn tàng trữ 0,026g ma túy loại Hêrôin, mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy đối với 02 người trở lên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại các điểm b, c khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên

c) Đối với 02 người trở lên".

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong dư luận nhân dân và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều hành vi vi phạm pháp luật khác.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên

tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị bắt bị cáo còn khai nhận lần phạm tội của mình trước đó, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bố đẻ của bị cáo là ông Hoàng Văn T1 được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ bị cáo là bà Nguyễn Thị P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, trên cơ sở phục vụ công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội, nên cần xử phạt các bị cáo hình phạt tù ở mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Bị cáo không có nghề nghiệp, chức vụ và không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- Số tiền bị cáo giao nộp 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) là tiền mua bán ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 đã cũ và 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave, biển kiểm soát 19E1 – 021.xx cùng đăng ký xe mang tên bị cáo là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc và đi mua bán ma túy nên sẽ tịch thu để sung công quỹ Nhà nước. Đối với số tiền mua bán ma túy bị cáo đã sử dụng là 460.000đ cũng sẽ truy thu để sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, 01 xi lanh nhựa, 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số 0388.875.xxx và 0,0018g ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả là những vật không còn giá trị và cấm lưu hành nên sẽ tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GT – E1081T đã qua sử dụng lắp sim số 0355.929.xxx thu giữ của anh Nguyễn Xuân T2 sẽ trả lại cho bị cáo và anh T2.

[7]. Đối với anh Nguyễn Xuân T2 và anh Ngô Văn D là người sử dụng trái phép chất ma túy Heroine nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự mà chuyển Công an xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8]. Đối với Đoàn Văn T3, bị cáo khai nhờ T3 mua ma túy hộ, nhưng quá trình điều tra T3 không thừa nhận. Do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày

bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 21/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150 đã cũ, 01 xe mô tô nhãn hiệu HondaWave, biển kiểm soát 19E1- 021.xx đã cũ cùng đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T, 340.000đ (Ba trăm bốn mươi nghìn đồng) và truy thu của bị cáo 460.000đ (Bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) để sung công quỹ nhà nước.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu trắng có in hình và chữ, 01 xi lanh nhựa, 01 vỏ ống nước cất đã qua sử dụng, 01 sim điện thoại số 0388.875.xxx và 0,0018g ma túy còn lại sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ gửi trả.

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn T.

- Trả lại cho anh Ngyễn Xuân T2 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung GT – E1081T đã qua sử dụng lắp sim số 0355.929.xxx.

(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng đang quản lý).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hoàng Văn T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo và bà L có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh T2 và anh D vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Vũ Thường